

Số: 118/2009/QĐ-TTg

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 7843

Ngày: 10 tháng 7 năm 09

Kính chuyển:

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi chung:

Thay thế tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 trong Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg bằng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Trường hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 được soát xét, thay đổi và được cơ quan có thẩm quyền công bố thì áp dụng theo phiên bản mới.

2. Sửa đổi Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước sau đây:

a) Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (dưới đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

c) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Các cơ quan hành chính nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với toàn bộ hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

Đối với các cơ quan hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quốc phòng và an ninh có hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức dân sự phải thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với toàn bộ hoạt động này.

3. Khuyến khích Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng. Trường hợp Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng thì phải thực hiện theo mô hình khung do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và công bố.”

3. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Kế hoạch và tiến độ thực hiện

1. Kế hoạch thực hiện:

a) Đối với các cơ quan hành chính nhà nước đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng thì tiếp tục áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng đã xây dựng.

b) Đối với cơ quan hành chính nhà nước đã được phê duyệt kế hoạch và đang triển khai xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trước ngày 30 tháng 9 năm 2009 thì tiếp tục thực hiện.

c) Đối với các trường hợp còn lại:

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với toàn bộ hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Danh mục các thủ tục hành chính phải áp dụng hệ thống quản lý chất lượng căn cứ vào kết quả của Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ (dưới đây viết tắt là Đề án 30).

Các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương trực thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng và công bố.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn trực thuộc thực hiện việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo mô hình khung do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và công bố.

d) Xây dựng và công bố mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng:

Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng bao gồm hệ thống văn bản, danh mục các thủ tục hành chính, quy trình xử lý công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Trên cơ sở kết quả của Đề án 30, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng cho từng loại hình cơ quan hành chính tại địa phương, hoàn thành và công bố trước ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Trên cơ sở kết quả của Đề án 30, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có hệ thống cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng cho từng loại hình cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương, hoàn thành và công bố trước ngày 31 tháng 12 năm 2010.

đ) Căn cứ mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng được quy định tại điểm d khoản này, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành việc rà soát tình hình thực hiện, lập và phê duyệt kế hoạch triển khai đối với các cơ quan chưa triển khai áp dụng; mở rộng lĩnh vực áp dụng đối với cơ quan quy định tại các điểm a, b khoản này, nhằm bảo đảm tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với toàn bộ hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Kế hoạch phải được phê duyệt trước ngày 31 tháng 03 năm 2011 và gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp chung, theo dõi và phối hợp thực hiện.

2. Tiến độ thực hiện:

a) Căn cứ kết quả của Đề án 30, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đến ngày 31 tháng 12 năm 2012, phải hoàn thành việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với toàn bộ hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

b) Các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương trực thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đến ngày 31 tháng 12 năm 2012, phải hoàn thành việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo mô hình khung do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng và công bố.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn trực thuộc, đến ngày 31 tháng 12 năm 2013, phải hoàn thành việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo mô hình khung do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và công bố.”

4. Sửa đổi Điều 10 như sau:

“Điều 10. Nhiệm vụ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Xác định việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng là một nội dung bắt buộc của công tác cải cách hành chính và là tiêu chí để xem xét, quyết định việc thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các cơ quan hành chính; chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì hiệu lực, hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức triển khai việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Quyết định này.

b) Thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan, đơn vị trực thuộc; hoạt động tư vấn, đánh giá của các tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá khi thực hiện việc tư vấn, đánh giá tại cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ giao một đơn vị trực thuộc chủ trì giúp việc triển khai thực hiện Quyết định này. Đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Lập kế hoạch triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc, trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ phê duyệt và gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp chung, theo dõi và phối hợp thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng cho từng loại hình cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương, trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ công bố (trường hợp Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có hệ thống cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương).

c) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính, dự trù kinh phí triển khai thực hiện Quyết định này, trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ phê duyệt.

d) Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao nhận thức về hệ thống quản lý chất lượng cho Lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc.

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo kế hoạch đã được phê duyệt.

e) Báo cáo cơ quan cấp trên và Bộ Khoa học và Công nghệ để xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm của cơ quan, đơn vị trực thuộc, tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một đơn vị trực thuộc chủ trì giúp việc triển khai thực hiện Quyết định này. Đơn vị chủ trì là Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đơn vị tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ:

Căn cứ tình hình thực tế xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố, căn cứ mô hình khung do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố, lập kế hoạch triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp chung, theo dõi và phối hợp thực hiện.

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính, phối hợp với Sở Tài chính các tỉnh, thành phố hướng dẫn cơ quan, đơn vị dự trù kinh phí thực hiện xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; tổng hợp và dự trù kinh phí cho các hoạt động liên quan đảm bảo thực hiện kế hoạch, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố theo kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

Căn cứ mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng, phổ biến, hướng dẫn để Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện áp dụng.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao nhận thức về hệ thống quản lý chất lượng cho Lãnh đạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố.

Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Báo cáo cơ quan cấp trên và Bộ Khoa học và Công nghệ để xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố, tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Triển khai công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động liên quan đến Quyết định này, nâng cao nhận thức về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương.

6. Định kỳ tháng 6, tháng 12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp báo cáo tình hình xây dựng hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan, đơn vị trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”

5. Sửa đổi Điều 11 như sau:

“Điều 11. Nhiệm vụ của Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, sửa đổi nội dung hướng dẫn công tác quản lý tài chính đối với việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan hành chính nhà nước phù hợp với tình hình thực tế và các quy định tại Quyết định này.”

6. Sửa đổi Điều 12 như sau:

“Điều 12. Nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Ban hành và triển khai thực hiện các quy định, văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Quy định các nội dung đào tạo kiến thức về quản lý hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá và quản lý hoạt động này.

3. Quy định chi tiết các điều kiện hoạt động đối với tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia đánh giá quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 7 của Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg và quy định việc cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá đủ điều kiện.

4. Phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập kế hoạch triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Quyết định này; tổng hợp chung, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tình hình thực hiện theo kế hoạch tại các Bộ, ngành, địa phương.

5. Trên cơ sở kết quả của Đề án 30, tiến hành khảo sát việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước tại 05 địa phương để nghiên cứu, xây dựng mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng đối với từng loại hình cơ quan hành chính địa phương và quy định nội dung công việc cần thuê tư vấn, nội dung công việc cơ quan hành chính nhà nước tự thực hiện.

6. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ, ngành, địa phương có liên quan triển khai công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động liên quan đến Quyết định này, nâng cao nhận thức về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trong cả nước.

7. Hướng dẫn các đơn vị chủ trì, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh, thành phố tự đào tạo cán bộ, công chức và sử dụng cán bộ, công chức đủ năng lực để tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động tư vấn, đánh giá của các tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá; hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng trong cơ quan hành chính nhà nước.

8. Kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan hành chính nhà nước; hoạt động tư vấn, đánh giá hệ thống quản lý chất lượng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

9. Định kỳ tháng 6, tháng 12 hàng năm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, kiến nghị chủ trương, biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng trong các cơ quan hành chính nhà nước; tổ chức hội nghị sơ kết, hội nghị tổng kết tình hình triển khai thực hiện.”

7. Sửa đổi Điều 13 như sau:

“Điều 13. Nhiệm vụ của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đối tượng thực hiện việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng

1. Xác định việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị là một nội dung bắt buộc của chương trình cải cách hành chính. Nghiên cứu, áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

2. Bảo đảm toàn bộ hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức được áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; triển khai áp dụng đối với các hoạt động nội bộ, hoạt động khác của cơ quan, đơn vị nếu xét thấy cần thiết.

3. Kiểm soát quá trình xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; chịu trách nhiệm về hiệu lực, hiệu quả của việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính, dự trù kinh phí đối với hoạt động xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan, đơn vị.

5. Tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức về hệ thống quản lý chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức."

8. Bãi bỏ các Điều 14, 15.

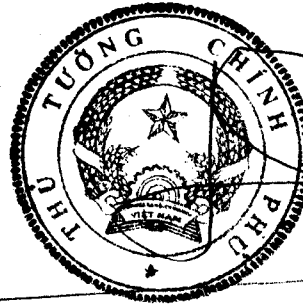
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2009.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b). XH **290**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng